

Bù Gia Mập, ngày 27 tháng 6 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 6 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 55/2019/TLST-DS ngày 12 tháng 4 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

** Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Anh Đ, sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn T, xã P, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

** Bị đơn:* Bà Lê Thị H, sinh năm 1965

Địa chỉ: thôn K, xã P, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

** Người có quyền lợi nghĩa vụ, liên quan:*

Bà Ngô Thị Ngọc H, sinh năm: 1997

Địa chỉ: Thôn T, xã P, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Lê Thị H có nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn Anh Đ và bà Ngô Thị Ngọc H tổng số tiền gốc là 85.000.000 đồng và lãi suất là 5.000.000 đồng tổng cộng là 90.000.000 đồng (*Chín mươi triệu đồng*).

2. Thời hạn trả nợ cụ thể như sau:

- Lần 1: vào ngày 30/7/2019 trả số tiền 3.000.000 đồng (*Ba triệu đồng*);
- Lần 2: vào ngày 30/8/2019 trả số tiền 3.000.000 đồng (*Ba triệu đồng*);
- Lần 3: vào ngày 30/9/2019 trả số tiền 3.000.000 đồng (*Ba triệu đồng*);
- Lần 4: vào ngày 30/10/2019 trả số tiền 3.000.000 đồng (*Ba triệu đồng*);
- Lần 5: vào ngày 30/11/2019 trả số tiền 3.000.000 đồng (*Ba triệu đồng*);
- Lần 6: vào ngày 30/12/2019 trả số tiền 3.000.000 đồng (*Ba triệu đồng*);
- Lần 7: vào ngày 30/01/2020 trả số tiền 3.000.000 đồng (*Ba triệu đồng*);
- Lần 8: vào ngày 28/02/2020 trả số tiền 3.000.000 đồng (*Ba triệu đồng*);

- Lần 9: vào ngày 30/3/2020 trả số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng);
- Lần 10: vào ngày 30/4/2020 trả số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng);
- Lần 11: vào ngày 30/5/2020 trả số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng);
- Lần 12: vào ngày 30/6/2020 trả số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng);
- Lần 13: vào ngày 30/7/2020 trả số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng);
- Lần 14: vào ngày 30/8/2020 trả số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng);
- Lần 15: vào ngày 30/9/2020 trả số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng);
- Lần 16: vào ngày 30/10/2020 trả số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng);
- Lần 17: vào ngày 30/11/2020 trả số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng);
- Lần 18: vào ngày 30/12/2020 trả số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng);
- Lần 19: vào ngày 30/01/2021 trả số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng);
- Lần 20: vào ngày 28/02/2021 trả số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng);
- Lần 21: vào ngày 30/3/2021 trả số tiền 7.500.000 đồng (Bảy triệu năm trăm nghìn đồng);
- Lần 22: vào ngày 30/4/2021 trả số tiền 7.500.000 đồng (Bảy triệu năm trăm nghìn đồng);
- Lần 23: vào ngày 30/5/2021 trả số tiền 7.500.000 đồng (Bảy triệu năm trăm nghìn đồng);
- Lần 24: vào ngày 30/6/2021 trả số tiền 7.500.000 đồng (Bảy triệu năm trăm nghìn đồng);

Nếu như bà Lê Thị H vi phạm về sự thỏa thuận nghĩa vụ trả tiền nào thì ông Nguyễn Anh Đ và bà Ngô Thị Ngọc H có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước thi hành toàn bộ số tiền còn lại nói trên.

2.2. Án phí dân sự sơ thẩm: là 2.250.000 đồng, bà Lê Thị H tự nguyện nộp; hoàn trả lại cho ông Nguyễn Anh Đ số tiền 2.600.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0019731 ngày 11 tháng 04 năm 2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Võ Chát